

Số: 142 /KH-UBND

Cà Mau, ngày 05 tháng 11 năm 2019

KẾ HOẠCH

Phòng, chống thiệt hại do hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô năm 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Công văn số 6708/BNN-TCTT ngày 12/9/2019 về việc chuẩn bị công tác phòng, chống xâm nhập mặn mùa khô năm 2019 - 2020; Chỉ thị số 8008/CT-BNN-TCTL ngày 25/10/2019 về việc tăng cường thực hiện các giải pháp thủy lợi phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2019 - 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch phòng, chống thiệt hại do hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô năm 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau; cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Nhằm chủ động thực hiện các giải pháp phòng, chống thiệt hại do hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; nâng cao năng lực chỉ huy, điều hành xử lý tình huống của các cấp, các ngành có liên quan và ý thức của nhân dân về ứng phó với hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn. Qua đó, hạn chế đến mức thấp nhất các thiệt hại có thể xảy ra, góp phần ổn định sản xuất, đời sống của người dân và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Đảm bảo đa số người dân trên địa bàn tỉnh nắm được thông tin, tác hại do ảnh hưởng của hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn để chủ động thực hiện các biện pháp ứng phó.

- Triển khai biện pháp ứng phó với tình trạng thiếu nước, thiếu điện trong sản xuất và sinh hoạt; nước mặn xâm nhập vào nội đồng; phòng cháy, chữa cháy rừng và phòng, chống dịch bệnh trên người, gia súc, gia cầm và tôm nuôi.

- Phân công nhiệm vụ các các ngành, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc triển khai giải pháp ứng phó với tác động của hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn.

II. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH MÙA KHÔ NĂM 2019 - 2020

Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia, tổng lượng mưa từ nay đến cuối năm 2019 ở các khu vực Nam Trung Bộ và Nam Bộ thấp hơn trung bình nhiều năm từ 10 - 30%, các khu vực khác ở mức xấp xỉ hoặc cao hơn trung bình nhiều năm. Từ tháng 01 đến tháng 3 năm 2020, trên cả nước lượng mưa phổ biến ở mức xấp xỉ và cao hơn trung bình nhiều năm, tháng 4 năm 2020 phổ

biến thấp hơn trung bình nhiều năm từ 10 - 25%. Dòng chảy trên các sông, suối từ tháng 11 năm 2019 đến tháng 4 năm 2020 các khu vực Bắc Bộ, Trung Bộ, Nam Bộ thiếu hụt so với trung bình nhiều năm từ 20 - 50%. Với thực trạng nguồn nước hiện tại và thông tin nhận định khí tượng, thủy văn, khả năng sẽ xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trong mùa khô năm 2019 - 2020 ở nhiều vùng trên cả nước, đặc biệt xâm nhập mặn khu vực Đồng bằng sông Cửu Long sẽ ở mức sớm hơn và nặng hơn so với trung bình nhiều năm.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Thực trạng sản xuất, đời sống của nhân dân và công tác phòng cháy, chữa cháy rừng:

Quy hoạch hệ thống thủy lợi Cà Mau gồm 02 vùng Nam Cà Mau và Bắc Cà Mau, với 23 tiểu vùng (05 tiểu vùng thủy lợi Bắc Cà Mau và 18 tiểu vùng thủy lợi Nam Cà Mau). Tỉnh đã phê duyệt 17/23 dự án đầu tư xây dựng hệ thống tiểu vùng. Trong đó, đã đầu tư khép kín 01 tiểu vùng (tiểu vùng III - Bắc Cà Mau), các tiểu vùng còn lại chưa được khép kín, do thiếu vốn. Việc đầu tư nâng cấp đê biển, đê sông, xây dựng cống, nạo vét hệ thống kênh mương nội đồng được tập trung thực hiện. Tuy nhiên, do Cà Mau có 03 phía giáp biển; hệ thống thủy lợi (đê biển Đông, đê biển Tây, đê sông, cống, kênh mương nội đồng) chưa được đầu tư đồng bộ; sản xuất và sinh hoạt phụ thuộc hoàn toàn vào nước mưa và nước ngầm, không có nước ngọt bổ sung trong mùa khô. Với nhận định hạn hán, xâm nhập mặn mùa khô năm 2019 - 2020 ở mức sớm hơn và nặng hơn trung bình nhiều năm sẽ dẫn đến tình trạng thiếu nước ngọt phục vụ sản xuất, sinh hoạt, phòng cháy, chữa cháy rừng và nguy cơ nước mặn xâm nhập vào nội đồng rất cao, tác động bất lợi đến sản xuất, đời sống của nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trên cơ sở dự báo diễn biến hạn hán, xâm nhập mặn và đặc điểm tình hình địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau xác định một số vấn đề tập trung thực hiện như sau:

1.1. Về cấp nước sinh hoạt:

Do sản xuất và sinh hoạt của người dân nông thôn phụ thuộc hoàn toàn vào nước mưa và nước ngầm, không có nước ngọt bổ sung trong mùa khô. Khi hạn hán đến sớm, nguồn nước mặt cạn kiệt, nước mặn xâm nhập sâu vào nội đồng, dẫn đến mực nước và chất lượng nước ngầm giảm sút. Theo số liệu thống kê, số hộ dân nông thôn 226.000 hộ; tỷ lệ hộ dân được cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh 91,31%, tương đương 206.000 hộ; tỷ lệ hộ dân thiếu nước và chưa chủ động được nguồn nước sinh hoạt 8,7%, tương đương 20.000 hộ. Nhận định có khoảng 13.500 hộ dân tại một số khu vực chưa tiếp cận được nguồn nước nối mạng và không có nguồn nước ngầm để khai thác sẽ thiếu hụt nước sinh hoạt nghiêm trọng; cụ thể: Các xã: Quách Phẩm Bắc, Trần Phán, Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi (1.000 hộ); các xã: Trần Hợi, Khánh Bình, Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời (2.000 hộ); các xã: Tân Lộc, Tân Lộc Bắc, Tân Lộc Đông, Tân Phú, huyện Thới Bình (3.000 hộ); các xã Nguyễn Việt Khái, Phú Thuận, huyện Phú Tân (1.000 hộ); các xã: Định Bình, An Xuyên, thành phố Cà Mau (1.000 hộ); các xã: Đất Mũi, Tân Ân Tây, huyện Ngọc Hiển (1.500 hộ); các xã: Hưng Mỹ, Đông Hưng, Đông Thới, huyện Cái Nước (2.000 hộ); các xã Khánh Hòa, Nguyễn Phích, Khánh An, huyện U Minh

(1.000 hộ), các xã Tam Giang, Đất Mới, huyện Năm Căn (1.000 hộ). Bên cạnh đó, khu vực Hòn Chuối, các hộ dân cũng gặp khó khăn về nguồn nước ngọt. Riêng khu vực thành thị và các khu dân cư tập trung, do có hệ thống nước nội mạng, nên không thiếu nước sinh hoạt.

1.2. Về sản xuất và phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi:

a) Đối với sản xuất lúa:

- Đến nay, toàn tỉnh đã xuống giống 51.610 ha/77.236 ha lúa, đạt 66,82% kế hoạch năm 2019 (trong đó, có 11.330 ha/36.071 ha lúa đông xuân, đạt 31,41% kế hoạch; 37.238 ha/38.050 ha lúa - tằm, đạt 97,87% so kế hoạch và 3.043 ha/3.115 ha lúa mùa, đạt 97,69% so kế hoạch). Hiện còn 25.625 ha chưa xuống giống, tương đương 33,18 %, chủ yếu lúa đông xuân. Lúa đông xuân tập trung tại Tiểu vùng II và III Bắc Cà Mau, có hệ thống thủy lợi cơ bản khép kín, chủ yếu trữ nước mưa, không có nguồn nước ngọt bổ sung vào mùa khô. Do đó, khi hạn hán sớm hơn và nặng hơn trung bình nhiều năm, nước ở hệ thống kênh rạch khô cạn nhanh, nước mặn xâm nhập nội đồng, dẫn đến thiếu nguồn nước ngọt tưới bổ sung. Diện tích lúa - tằm tập trung vùng Quản lộ Phụng Hiệp và vùng Nam Cà Mau, với hệ thống thủy lợi chưa được khép kín. Vì vậy, khi hạn hán, mực nước trên hệ thống kênh xuống thấp, thủy triều dâng cao, nước mặn xâm nhập nội đồng, gây thiệt hại trong sản xuất.

- Kế hoạch năm 2020, toàn tỉnh gieo trồng 111.022 ha lúa, trong đó có 35.941 ha lúa hè thu, 36.050 ha lúa - tằm, 3.090 ha lúa mùa và 35.941 ha lúa đông xuân. Nếu nắng hạn tiếp tục kéo dài, thời vụ xuống giống lúa hè thu năm 2020 sẽ trễ hơn, dẫn đến xuống giống lúa vụ đông xuân trễ, nên sẽ thiếu nước ngọt vào cuối vụ sản xuất. Mặt khác, thời vụ sản xuất lúa - tằm năm 2020 cũng sẽ chậm hơn trung bình nhiều năm, nên có thể bị giảm năng suất hoặc bị thiệt hại do nước mặn xâm nhập.

b) Về nuôi trồng thủy sản:

Diện tích nuôi thủy sản của tỉnh năm 2019 đạt 302.000 ha, trong đó diện tích nuôi tôm khoảng 280.000 ha, bao gồm 9.500 ha tôm nuôi công nghiệp, 134.000 ha tôm quảng canh cải tiến, 30.000 ha tôm - rừng, 43.000 ha tôm - lúa, 63.500 ha tôm quảng canh, còn lại 22.000 ha nuôi trồng thủy sản nước ngọt. Do nhiệt độ nước tăng, nước mặn xâm nhập sâu vào nội đồng, không có nguồn nước ngọt bổ sung, nên dự báo độ mặn tại các ao đầm nuôi tôm sẽ trên 40‰, vượt ngưỡng sinh trưởng của tôm; đồng thời các yếu tố môi trường khác thay đổi theo, dẫn đến tỷ lệ tôm nuôi bị hao hụt cao, tôm chậm lớn, chi phí sản xuất cao, tôm dễ bị bệnh (đóng rong, đen mang, đốm trắng, hoại tử gan tụy,...), gây thiệt hại cho người nuôi tôm.

c) Về chăn nuôi gia súc, gia cầm:

Tổng đàn heo trên địa bàn tỉnh khoảng 109.000 con và đàn gia cầm khoảng 2,36 triệu con (đến tháng 10/2019). Do nhiệt độ không khí tăng, thiếu nước ngọt, khả năng đề kháng của gia súc, gia cầm giảm,...dẫn đến dễ phát sinh dịch bệnh,

nhất là các bệnh nguy hiểm như: Bệnh Dịch tả heo Châu Phi tiếp tục diễn biến phức tạp, heo tai xanh, bệnh lở mồm long móng trên gia súc và bệnh cúm gia cầm.

d) Về phòng cháy, chữa cháy rừng:

Diện tích rừng và đất lâm nghiệp toàn tỉnh 164.638 ha, trong đó khu vực U Minh Hạ và các cụm đảo 53.864 ha (có rừng 39.101 ha), đây là 02 đối tượng rừng dễ cháy cần phải đặc biệt quan tâm. Dự báo hạn hán năm 2019 - 2020 đến sớm và ở mức nặng hơn trung bình nhiều năm, nên nguy cơ xảy ra cháy rừng rất cao. Bên cạnh đó, nước trong hệ thống kênh mương cạn nhanh, nếu xảy ra cháy rừng, sẽ thiếu nước chữa cháy.

1.3. Về giao thông đường thủy và sạt lở đất do các sông rạch bị cạn nước:

Cà Mau là tỉnh có hệ thống kênh, rạch chằng chịt, toàn tỉnh hiện có trên 8.000 km kênh mương các cấp, nhu cầu đi lại bằng đường thủy của người dân rất lớn với trên 100 nghìn phương tiện thủy tham gia hoạt động trên các tuyến giao thông thủy của tỉnh. Tuy nhiên, tình trạng các tuyến giao thông thủy không đồng cấp, đầu tư chưa đồng bộ, công tác nạo vét chưa thường xuyên dẫn đến bồi lắng, một số tuyến bị khô cạn vào mùa khô làm ảnh hưởng đến sản xuất và giao thông đi lại của người dân. Đặc biệt, khi xảy ra hạn hán, một số tuyến sông, rạch bị cạn nước gây ra hiện tượng sạt lở đất do mất cân bằng phản áp, làm hư hỏng, sụp lún nhiều tuyến đường giao thông nông thôn, điển hình trong đợt hạn hán xảy ra vào cuối năm 2015, đầu năm 2016, các địa phương bị ảnh hưởng nhiều nhất là các huyện Trần Văn Thời và U Minh.

1.4. Về cung cấp điện:

Hệ thống lưới điện nông thôn được ưu tiên đầu tư, trong giai đoạn 2011 - 2015 đã đầu tư 509 km đường dây trung thế, 677 km đường dây hạ thế, 10.805 kVA trạm biến áp với tổng vốn đầu tư 256 tỷ đồng, đáp ứng nhu cầu sử dụng điện của người dân, góp phần tăng nhanh tỷ lệ hộ dân sử dụng điện và giảm tỷ lệ hộ sử dụng điện chia hơi. Trong đó, lưới điện 3 pha phục vụ nuôi tôm công nghiệp được ưu tiên đầu tư. Khi nắng hạn kéo dài, các hồ chứa nước phục vụ thủy điện trên toàn quốc sẽ cạn kiệt, dẫn đến tình trạng thiếu điện phục vụ sản xuất và sinh hoạt, nhất là điện phục vụ nuôi tôm công nghiệp, các xí nghiệp chế biến thủy sản và các công trình trọng điểm, cơ quan Đảng và Nhà nước trên địa bàn.

1.5. Về phòng, chống dịch bệnh trên người:

Cơ sở vật chất ngành y tế từ tuyến tỉnh đến cơ sở được đầu tư, mở rộng, cơ bản đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Đến tháng 10/2019, toàn tỉnh có 4.192 giường bệnh. Mạng lưới y tế dự phòng được củng cố, hoạt động y tế dự phòng được tăng cường, giám sát dịch bệnh chặt chẽ, không để dịch bệnh xảy ra. Cơ sở vật chất phục vụ y tế dự phòng được quan tâm đầu tư. Nguồn nhân lực và chất lượng đội ngũ y bác sĩ đã tăng đáng kể trong các năm qua. Đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật ngành y tế được tăng cường, đã thực hiện được nhiều kỹ thuật y học và vận hành các trang thiết bị y tế hiện đại phục vụ công tác khám, chữa bệnh. Công tác xã hội hóa về y tế được mở rộng. Công tác bảo vệ, chăm sóc và

nâng cao sức khỏe nhân dân được chú trọng, chất lượng khám chữa bệnh được nâng lên.

Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh vẫn còn diễn biến phức tạp, nhất là bệnh sốt xuất huyết và tay chân miệng. Tính từ đầu năm đến ngày 11/10/2019, đã xảy ra 30 ca bệnh viêm não (tăng 11,1% so cùng kỳ); 903 ca bệnh sốt xuất huyết (tăng 135,8% so cùng kỳ); 2.134 ca hội chứng tay chân miệng (tăng 271,1% so cùng kỳ). Khi nắng nóng kéo dài, dự báo các bệnh thường xuất hiện vào mùa hè sẽ tăng hơn trung bình nhiều năm.

2. Giải pháp thực hiện:

2.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền:

- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các Cơ quan Báo, Đài, Công Thông tin điện tử tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau, theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô năm 2019-2020; những tác động tiêu cực đến sản xuất và đời sống của Nhân dân và các biện pháp phòng, chống thiệt hại để các tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư chủ động thực hiện.

- Đài Khí tượng Thủy văn Cà Mau thường xuyên cập nhật diễn biến thời tiết, nguồn nước, nhận định tình hình hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, thông báo đến các cấp, các ngành có liên quan và người dân để chủ động ứng phó kịp thời.

2.2. Về đảm bảo nước phục vụ dân sinh:

- Các cấp, các ngành có liên quan tăng cường khuyến cáo người dân sử dụng nước sinh hoạt tiết kiệm; chủ động dự trữ nước mưa; hạn chế tối đa việc khai thác nước ngầm tại khu vực đã có công trình cấp nước tập trung; xử lý, trám lấp giếng khoan hư hỏng, không sử dụng để tránh nguy cơ ô nhiễm nguồn nước ngầm.

- Công ty Cổ phần cấp nước Cà Mau tiếp tục đầu tư tăng sản lượng nguồn nước, mở rộng mạng lưới đường ống và giảm tỷ lệ thất thoát nước, đảm bảo cung cấp nguồn nước ổn định, liên tục, đạt chất lượng phục vụ nhu cầu người dân.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình cấp nước tập trung, tại khu vực khan hiếm nguồn nước ngọt theo kế hoạch được duyệt, góp phần giải quyết tình trạng khó khăn về nước sinh hoạt tại các khu vực này.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau khẩn trương rà soát, hỗ trợ các dụng cụ trữ nước ngọt phục vụ sinh hoạt mùa khô 2019 - 2020 cho hộ nghèo nơi không có nguồn nước ngầm sử dụng được và nguồn nước mặt bị nhiễm mặn, phèn. Trong đó, lưu ý lưu ý các khu vực đã nêu tại mục 1.1 của Kế hoạch này. Quá trình thực hiện cần phối hợp chặt chẽ với sở, ngành, đơn vị chức năng và các tổ chức đoàn thể của tỉnh để nâng cao năng lực hỗ trợ người dân trong việc giải quyết khó khăn về nước sinh hoạt.

2.3. Về giao thông và ứng phó sạt lở đất:

Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau chỉ đạo rà soát, cấm biển báo hiệu tốc độ, tải trọng trên các tuyến đường có nguy cơ sạt lở đất cao để hạn chế các phương tiện có tải trọng lớn qua lại, đảm bảo lưu thông và an toàn cho người dân.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai các giải pháp công trình, phi công trình thực hiện các dự án phòng, chống sạt lở ven sông, đê, kè ven biển; lồng ghép các nguồn lực để tăng cường trồng rừng ven sông, ven biển, gây bồi, tạo bãi,..

Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo kiểm tra, ngăn chặn, xử lý nghiêm việc khai thác khoáng sản trái phép, nhất là cát đất mặt ven sông, ven biển; kiểm soát tốt việc khai thác nguồn nước ngầm, góp phần hạn chế sụt lún, sạt lở đất.

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau phối hợp với sở, ngành, cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác thông tin, dự báo, cảnh báo để người dân chủ động ứng phó với sạt lở; kiên quyết xử lý, ngăn chặn các công trình vi phạm, lấn chiếm bờ sông, bờ biển; di dời người dân ra khỏi nơi có nguy cơ sạt lở đất, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản người dân; nghiên cứu, có biện pháp để người dân khu vực các tuyến sông bị khô cạn nhưng chưa có lộ giao thông có thể lưu thông, vận chuyển hàng hóa.

2.4. Về sản xuất, phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm và tôm nuôi:

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với sở, ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau:

- Khẩn trương lập kế hoạch chống hạn, xâm nhập mặn cụ thể đối với từng vùng, tiểu vùng và từng đối tượng khác nhau. Trong đó, chú trọng xây dựng kế hoạch củng cố bờ bao ngăn mặn, giữ ngọt, chống hạn cục bộ và điều tiết nước tại các huyện U Minh, Trần Văn Thời, Thới Bình và thành phố Cà Mau. Phối hợp với cơ quan chức năng của tỉnh Bạc Liêu xác định lịch điều tiết nước chung khu vực thuộc hệ thống thủy lợi Quản lộ Phụng Hiệp.

- Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công nạo vét các công trình kênh trục, kênh tạo nguồn và hệ thống kênh cấp I, II, III do tỉnh và cấp huyện quản lý đầu tư, để kịp thời ngăn mặn, chống tràn, trữ nước, cấp thoát nước phục vụ sản xuất. Tiếp tục kiểm tra, rà soát các công trình cống đập, kênh mương, để có kế hoạch tu sửa, nạo vét kịp thời.

- Khẩn trương triển khai nguồn vốn Trung ương cấp bù miễn thủy lợi phí và nguồn vốn chống hạn và xâm nhập mặn, trong đó chú trọng đến các công trình bức xúc cần nạo vét để trữ nước kết hợp ngăn mặn, chống tràn và tạo nguồn nước để phục vụ sản xuất.

- Theo dõi sát diễn biến thời tiết, điều chỉnh lịch thời vụ nuôi trồng các loại hình cây, con phù hợp từng vùng, tiểu vùng. Tích cực đẩy mạnh công tác tập huấn, hướng dẫn, chuyển giao công nghệ, kỹ thuật sản xuất lúa, tôm, chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, giảm chi phí để nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Tăng cường khuyến cáo, hướng dẫn sản xuất đúng lịch thời vụ; bố trí cây trồng, vật nuôi, thủy sản nuôi phù hợp với điều kiện nguồn nước hiện có; sử dụng nước tiết kiệm và áp dụng các giải pháp tưới tiết kiệm cho lúa và cây trồng cạn. Đối với kế hoạch sản xuất lúa năm 2020, sau khi thu hoạch trà lúa đông xuân 2019-2020, chỉ đạo huy động ngay phương tiện cải tạo đất, để sớm xuống giống vụ lúa hè thu 2020, góp phần hạn chế thiếu nước cuối vụ lúa đông xuân kế tiếp.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm trên gia súc, gia cầm, nhất là bệnh Dịch tả heo Châu Phi, cúm A (H5N1, H5N7, H7N9,...) trên gia cầm, lở mồm long móng trên gia súc, heo tai xanh, bệnh dại và bệnh trên tôm nuôi. Chỉ đạo đơn vị trực thuộc có liên quan tăng cường công tác thống kê, chẩn đoán, xét nghiệm, tổng hợp thông tin tình hình dịch bệnh; kiểm tra, hướng dẫn thực hiện tốt các quy định về vệ sinh thú y, bảo vệ môi trường trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; kịp thời tiêu độc, khử trùng mầm bệnh, hướng dẫn khôi phục sản xuất sau thiệt hại và kịp thời hỗ trợ thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh gây ra đúng quy định; xử lý nghiêm vi phạm trong chăn nuôi, mua bán, giết mổ, vận chuyển gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm và quản lý chặt chẽ thức ăn, thuốc thú y thủy sản và chất lượng tôm giống.

b) Sở Công Thương: chịu trách nhiệm triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc sắp xếp các điểm mua, bán gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm tại các chợ trên địa bàn tỉnh; đồng thời phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị chức năng có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp mua, bán, vận chuyển gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm không đúng quy định hiện hành.

c) Sở Giao thông vận tải: tăng cường tuyên truyền, vận động các chủ phương tiện, lái xe, lái tàu không vận chuyển gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm chưa qua kiểm dịch hoặc vận chuyển chung với các hàng hóa khác; đồng thời tăng cường kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm quy định hiện hành.

d) Sở Khoa học và Công nghệ: tích cực nghiên cứu, cập nhật các quy trình sản xuất lúa, chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi tôm thâm canh, siêu thâm canh, sản xuất giống và xử lý môi trường có hiệu quả để chuyển giao, hướng dẫn hộ dân thực hiện có hiệu quả.

đ) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau:

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, thủy văn, hạn hán, xâm nhập mặn để chủ động phòng, chống thiệt hại do hạn hán, xâm nhập mặn mùa khô năm 2019 - 2020.

- Triển khai các phương án tiết kiệm nước phục vụ sản xuất, bố trí cây trồng, vật nuôi phù hợp, đảm bảo sản xuất có hiệu quả, thích nghi với điều kiện thiếu nước, hạn hán, xâm nhập mặn.

- Tăng cường kiểm tra các vị trí đê xung yếu, công, đập, kịp thời xử lý các sự cố có thể xảy ra nhằm tránh nước mặn xâm nhập vào nội đồng; đồng thời hướng dẫn nhân dân kiểm tra, chủ động gia cố bờ bao và thực hiện các giải pháp thích hợp khác phòng tránh nước mặn xâm nhập vào diện tích sản xuất lúa - tôm; quản

lý quy hoạch chặt chẽ không để xảy ra tình trạng người dân tự phát đưa nước mặn vào vùng ngọt hóa để nuôi tôm, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Huy động máy bơm nước ngọt từ các kênh trục vào dự trữ tại các kênh nội đồng để tưới bổ sung cho lúa khi cần thiết.

- Chỉ đạo nạo vét, khơi thông hệ thống kênh mương; phát động phong trào thủy lợi, thủy nông nội đồng ngay từ đầu mùa khô 2019 - 2020 để trữ nước ngọt tại chỗ phục vụ sản xuất các năm sau.

- Tăng cường quản lý môi trường chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, kịp thời phát hiện và xử lý có hiệu quả các ổ dịch bệnh mới phát sinh, tránh để lây lan ra diện rộng.

2.5. Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng:

- Các chủ rừng tiếp tục rà soát, triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm đảm bảo thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô 2019 - 2020; chủ động xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy rừng; đóng cống, đắp đập giữ nước ngọt; rà soát, sửa chữa chòi quan sát lửa, trồng cây tạo băng xanh, phát dọn băng trắng cản lửa, dọn luồng kênh mương, ban gạt đường; bố trí máy bơm chữa cháy, phương tiện vận chuyển, máy thông tin liên lạc,... tuyệt đối không để xảy ra cháy rừng.

- Vườn Quốc gia U Minh Hạ và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Lâm nghiệp U Minh Hạ kết hợp việc cảnh báo cấp độ cháy rừng, với việc khoanh vùng trọng điểm trên bản đồ và thực địa để chủ động chỉ đạo, ứng cứu trong tình huống cấp thiết. Vận động nhân dân phát dọn bờ thửa, kênh mương, thực bì và trồng cây tạo băng xanh phòng cháy rừng, không vào rừng trong thời gian cao điểm mùa khô, không đốt dọn đất nông nghiệp khu vực lân cận để lửa lây lan gây cháy rừng,...

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương chỉ đạo các chủ rừng xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy rừng, tổ chức thẩm định, phê duyệt để triển khai thực hiện; tăng cường kiểm tra, đôn đốc các chủ rừng thực hiện nghiêm công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; tiếp tục chỉ đạo phát triển mô hình trồng rừng thâm canh để hạn chế cháy rừng.

2.6. Công tác phòng, chống cháy nổ:

- Công an tỉnh chủ trì, hướng dẫn và kiểm tra công tác phòng, chống cháy nổ mùa khô, tập trung các khu vực có nguy cơ cháy nổ cao như: chợ, nơi tập trung dân cư,...

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau tập trung tuyên truyền, hướng dẫn người dân các biện pháp phòng, chống cháy nổ; tăng cường kiểm tra đảm bảo an toàn cháy nổ, nhất là nguy cơ chập điện, tuyệt đối không để cháy nổ xảy ra.

2.7. Về cung cấp điện: Sở Công Thương phối hợp với Công ty Điện lực Cà Mau:

- Xây dựng kế hoạch cung ứng điện phù hợp, chủ động khắc phục tình trạng thiếu điện trong mùa khô.

- Ưu tiên điều tiết điện phục vụ các vùng nuôi tôm thâm canh, siêu thâm canh, cơ sở chế biến thủy sản xuất khẩu, các công trình trọng điểm và cơ quan Đảng, Nhà nước trong thời gian cao điểm của mùa khô; thông báo rộng rãi kế hoạch cắt điện để các tổ chức, cá nhân biết và chủ động sản xuất, kinh doanh. Trước mắt, đảm bảo cung cấp điện ổn định và liên tục đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, sinh hoạt trước, trong và sau Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán 2020.

- Công ty Điện lực Cà Mau chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường kiểm tra, sửa chữa, khắc phục những vị trí có nguy cơ rò rỉ điện và thực hiện tốt các biện pháp đảm bảo an toàn lưới điện; đồng thời tăng cường hướng dẫn nhân dân các biện pháp đảm bảo an toàn trong sử dụng điện, nhất là trong nuôi tôm thâm canh, siêu thâm canh và phòng, chống cháy nổ do chập điện.

- Phối hợp với Tổng Công ty Điện lực miền Nam đẩy nhanh tiến độ các dự án thành phần nâng cấp và phát triển lưới điện, góp phần đảm bảo nguồn điện phục vụ sinh hoạt và sản xuất của người dân trên địa bàn tỉnh.

2.8. *Về phòng, chống dịch bệnh trên người:* Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo đẩy mạnh công tác phòng, chống dịch bệnh trên người; đảm bảo đầy đủ thuốc, hóa chất, trang thiết bị và bố trí nhân lực đáp ứng kịp thời công tác phòng, chống dịch bệnh; quản lý chặt chẽ giá thuốc và giá các dịch vụ y tế; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các cơ sở sản xuất kinh doanh không đảm bảo điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm. Chỉ đạo các bệnh viện, các trung tâm y tế... duy trì tốt việc khám bệnh, chữa bệnh, sơ cứu, cấp cứu người bệnh, các trường hợp ngộ độc thực phẩm...

3. Tổ chức thực hiện:

3.1. Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau hoàn thành công tác chuẩn bị theo Kế hoạch trước ngày 15/11/2019, nhằm đảm bảo ứng phó kịp thời khi có tình huống bất lợi xảy ra; riêng công tác thông tin tuyên truyền và phòng cháy, chữa cháy rừng, đề nghị các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện ngay, thường xuyên, liên tục. Báo cáo tình hình thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo định kỳ trước ngày 15 hàng tháng.

3.2. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau: Phối hợp chặt chẽ với sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện đúng nội dung Kế hoạch này. Thống kê, rà soát tình hình thiệt hại xảy ra trên địa bàn quản lý, kịp thời thực hiện các biện pháp khắc phục thiệt hại và tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3.3. Về kinh phí thực hiện: Sử dụng kinh phí đã giao đầu năm cho ngành, địa phương, đơn vị. Trường hợp phát sinh kinh phí vượt khả năng cân đối, ngành, địa phương, đơn vị báo cáo Sở Tài chính tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3.4. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch, kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống thiệt hại do hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô năm 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng sở, ngành, đơn vị chức năng có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy, TT HĐND (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đơn vị liên quan;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Cà Mau;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Lê Văn Sử

DANH MỤC CÔNG TRÌNH PHÒNG CHỐNG HẠN HẠN, XÂM NHẬP MẶN



(Kèm theo kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 05/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

STT	Tên công Trình	Địa điểm xây dựng	Tiến độ thực hiện	Thời gian hoàn thành (dự kiến)	Ghi chú
A	CÔNG TRÌNH NƯỚC				
I	Danh mục Theo Quyết định Số 63/QĐ-UBND ngày 15/01/2019				
1	Sông Cái Su (đoạn từ Ấp tư đến ngã ba Kênh Tây)	xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau	Thi công 95%	11/11/2019	
2	Kênh Mới	xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau	Thi công 85%	22/11/2019	
3	Kênh Láng Trám (từ Kênh xáng Bạch Ngưu đến Sông Trẹm)	Xã Tân Lộc, Thới Bình, Hồ Thị Kỳ	Thi công 80%	29/11/2019	
4	Kênh Lô II	Xã Tân Hải	Thi công 75%	20/12/2019	
5	Kênh Lộ Xe (Phù Hưng - Ngã Tư Chợ)	xã Phú Hưng, huyện Cái Nước	Thi công 80%	12/12/2019	
6	Kênh Bộ Mão	Xã Tân Hưng, huyện Cái Nước	Thi công 85%	30/11/2019	
II	Danh mục Theo Quyết định số 2168/QĐ-UBND ngày 28/12/2018				
1	Sửa chữa bờ bao Kênh Đồng Trảng (bờ Tây)	xã Lợi An, huyện Trần Văn Thời	Thi công 40%	17/02/2020	vốn 2019-2020
2	Sửa chữa bờ bao Kênh Xáng Cái Ngây	xã Hàm Rồng, huyện Năm Căn	Thi công 80%	31/12/2019	
3	Sửa chữa bờ bao Kênh Ba	xã Viên An Đông, Ngọc Hiển	Hợp đồng	25/12/2019	
4	Sửa chữa Bờ bao tuyến Kênh Hồ	thị trấn Rạch Gốc, Ngọc Hiển	Thi công 90%	12/12/2019	
5	Sửa chữa bờ bao khu dân cư từ cầu Nhà Diệu đến nhà Ông Đẩu	Tân Ân, Ngọc Hiển	Thi công 80%	12/12/2019	
6	Sửa chữa bờ bao chống tràn khu dân cư Ô Rô	Tân Ân, Ngọc Hiển	Hợp đồng	25/12/2019	
7	Sửa chữa bờ bao tuyến Kênh Thủy Đội	Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiển	Thi công 80%	12/12/2019	

8	Sửa chữa bờ bao tuyến rạch Ông Thuộc	xã Viên An, Ngọc Hiển	Thi công 35%	20/12/2019	
9	Sửa chữa bờ bao Kênh Sáu Hậu	xã Nguyễn Việt Khai, Huyện Phú Tân	Thi công 30%	25/02/2020	Vốn 2019-2020
10	Sửa chữa bờ bao Kênh Đồng Gò - Xóm Lá	xã Ngọc Chánh, Huyện Đầm Dơi	Hợp đồng	20/5/2020	Vốn 2019-2020
11	Kênh Muong Lộ (Rau Dừa - Cái Nước)	xã Hòa Mỹ, Hưng Mỹ, Tân Hưng Đông, TT CN	Thi công 80%	12/12/2019	
12	Kênh Chông Mỹ	xã Hòa Mỹ	Thi công 85%	29/11/2019	
13	Kênh Xáng Mới I	xã Tân Hưng	Thi công 70%	29/11/2019	
III	Danh mục theo Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 04/5/2019				
1	Nạo vét Sông Hòa Thành - Cái Ngang (đoạn từ UBND xã đến trụ sở ấp Cái Ngang)	Xã Hòa Thành, thành phố Cà Mau	Thi công 20%	25/12/2019	
2	Nạo Vét Kênh cầu Nhum	Xã Hòa Thành, thành phố Cà Mau	Thi công 90%	15/11/2019	
3	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến kênh Biện Đề	Xã Lợi An	Hợp đồng	20/5/2020	
4	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến kênh Giao Vàm	Xã Lợi An	Hợp đồng	20/5/2020	
5	Nạo vét Kênh Kiểm (từ Sông Trắc Băng đến 8000)	Xã Tri Lực	Thi công 60%	20/12/2019	
6	Nạo vét Kênh Lầu	Xã Tri Phái	Thi công 60%	20/12/2019	
7	Nạo vét Kênh Bạch Ngưu (từ Kênh Hộ Phòng đến Ranh Hát)	Xã Tân Phú	Thi công 30%	25/12/2019	
8	Nạo vét Kênh Hộ Phòng Huyện Sứ (Từ Kênh Bạch Ngưu đến Kênh 8)	Xã Tân Phú	Thi công 10%	25/12/2019	
9	Nạo vét Kênh Trại Trú	Xã Thới Bình	Thi công 95%	11/11/2019	
10	Duy tu, sửa chữa bờ bao Kênh Đường Vết	Xã Tân Lộc	Mới Hợp đồng	20/3/2020	Vốn 2019-2020
11	Nạo vét Kênh Lung Ráng	Xã Tân Hưng	Thi công 10%	25/12/2019	
12	Nạo vét Rạch Cái Rô	Xã Tân Hưng	Thi công 30%	25/12/2019	
13	Nạo vét Kênh Ranh	Xã Tân Hưng Đông	Thi công 40%	10/12/2019	
14	Kênh Liếp Rê	Xã Tân Hưng	Thi công 55%	29/11/2019	
15	Duy tu, sửa chữa bờ bao sông Rạch gốc	TT Rạch Gốc	Mới hợp đồng	20/4/2020	Vốn 2019-2020
16	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến Đốc neo	Xã Viên An Đông	Mới hợp đồng	20/4/2020	Vốn 2019-2020
17	Duy tu, sửa chữa bờ bao Kênh Lớn	Xã Đông Thới	Mới hợp đồng	25/4/2020	Vốn 2019-2020
18	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến Ngã Ba Bàn Đá - Cái Muối	Xã Trần Thới	Mới hợp đồng	25/4/2020	Vốn 2019-2020
19	Nạo vét Kênh Lung Ngang	Xã Khánh Hòa	Thi công 45%	25/12/2019	
20	Nạo vét Kênh Chông Mỹ	Xã Tân Hưng Đông	Thi công 90%	20/11/2019	
21	Nạo vét Kênh Bào Quảng	Xã Hưng Mỹ	Thi công 10%	25/11/2019	
22	Kênh Lung Có	Xã Lương Thế Trân	Thi công 30%	20/12/2019	
23	Nạo vét kênh Ông Di - Lô I	Xã Tân Hải	Thi công 90%	15/11/2019	

24	Nạo vét Tuyến kênh	Xã Phú Thuận	Thi công 25%	15/12/2019	
25	Nạo vét Tuyến Kênh	Xã Nguyễn Việt khai	Thi công 70%	12/12/2019	
26	Nạo vét Kênh Lưng	Xã Phú Mỹ	Thi công 25%	20/12/2019	
27	Nạo vét Kênh Cá Đuối	Xã Việt Thắng	Thi công 15%	25/12/2019	
28	Nạo vét Kênh Lưng	Xã Phú Thuận	Thi công 25%	25/12/2019	
29	Nạo vét Kênh Bà	Xã Phú Mỹ	Thi công 30%	15/12/2019	
30	Nạo vét Kênh Rạch Vọt	Xã Phú Tân	Thi công 70%	30/11/2019	
31	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến rạch Bà Bường	Xã Tân Ân Tây	Thi công 50%	25/12/2019	
32	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến rạch Cá Đuối	xã Đất Mũi	Hợp đồng	10/3/2020	Vốn 2019-2020
33	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến rạch Cá Đuối	Xã Viên An Đông	Hợp đồng	10/3/2020	Vốn 2019-2020
34	Duy tu, sửa chữa bờ bao Sông Cái Nhúc (đoạn từ cầu Ông Tư đến vàm Cái Nhum)	Xã Tân Thành	Mời thầu	25/4/2020	Vốn 2019-2020
35	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến kênh xáng Lương Thế Trân (đoạn từ Khu Hoàng Tâm đến Sông Gành Hào)	Xã Lương Thế Trân	Thi công 20%	3/2/2020	Vốn 2019-2020
36	Duy tu, sửa chữa bờ bao kênh Năm	Xã Rạch Chèo	Hợp đồng	25/4/2020	Vốn 2019-2020
37	Duy tu, sửa chữa bờ bao ven Kênh Xáng Cái Ngay	Xã Hiệp Tùng	Trình HSMT	15/5/2020	Vốn 2019-2020
38	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến Ông Tà - Ông Do	Xã Đất Mới	Trình HSMT	15/5/2020	Vốn 2019-2020
39	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến kênh Cái Giếng	Xã Tân Hưng	Hợp đồng	15/4/2020	Vốn 2019-2020
40	Duy tu, sửa chữa bờ bao ven Kênh Xáng Cái Ngay	Xã Hàng Vĩnh	Hợp đồng	20/3/2020	Vốn 2019-2020
41	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến Rạch Khổng Quân	TT Năm Căn	Hợp đồng	20/3/2020	Vốn 2019-2020
42	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến Rạch Máng Chim	Xã Tam Giang Đông	Thi công 20%	20/3/2020	Vốn 2019-2020
43	Duy tu, sửa chữa bờ bao kênh Bào Vững đoạn áp Tân Hòa	Xã Tân Hưng	Hợp đồng	15/5/2020	Vốn 2019-2020
44	Duy tu, sửa chữa bờ bao kênh Hóc môn - Ông Công	Xã Tân Thuận	Hợp đồng	20/3/2020	Vốn 2019-2020
45	Duy tu, sửa chữa bờ bao kênh Ký Thuật	Xã Tạ An Khương Đông, huyện Đầm Dơi	Hợp đồng	15/4/2020	Vốn 2019-2020
46	Duy tu, sửa chữa bờ bao kênh Sáu Đông	Xã Tạ An Khương Nam, huyện Đầm Dơi	Hợp đồng	15/4/2020	Vốn 2019-2020
47	Duy tu, sửa chữa bờ bao kênh Lung Đước	Xã Trần Phán, Đầm Dơi	Hợp đồng	15/4/2020	Vốn 2019-2020
48	Nạo vét 03 đoạn Sông trong nội ô thành phố Cà Mau đoạn từ Cầu Phan Ngọc Hiển đến Cầu Huỳnh Thúc Kháng (thuộc các Sông Rành Hào, Sông Quán Lộ Phụng Hiệp, Kênh Xáng Cà Mau Bạc Liêu)	Phường: 2, 5, 7, 8, thành Phố Cà Mau	Hợp đồng	25/12/2019	
IV	Danh mục theo Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 11/6/2019				
1	Nạo vét Kênh Rạch Rẫy	Xã Lợi An	Thi công 20%	25/12/2019	
2	Nạo vét Kênh Ranh Hat (áp 5 đến áp 9)	Xã Tri Lực	Thi công 70%	12/12/2019	

3	Nạo vét Kênh 4	Xã Trí Lực	Thi công 10%	25/12/2019	
4	Sửa chữa bờ bao Kênh Cai Nhúc (đoạn từ Quán Lộ Phụng Hiệp đến Cầu Ông Tô)	P. Tân Thành	Mời thầu	15/4/2020	Vốn 2019-2020
5	Nạo vét Kênh Thống Nhất	P. 9, Tân Xuyên	Thi công 40%	25/12/2019	
6	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến Kênh Ba	Xã Viên An Đông	Thi công 10%	3/30/2020	Vốn 2019-2020
7	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến rạch Láng Tròn	Xã Viên An Đông	Hợp đồng	25/4/2020	Vốn 2019-2020
8	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến rạch Kinh Ráng	Xã Viên An Đông	Thi công 15%	25/4/2020	Vốn 2019-2020
9	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến rạch Bà Bường	Xã Tam Giang Tây	Thi công 10%	25/4/2020	Vốn 2019-2020
10	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến rạch Cá Nảy Nhỏ	Xã Tam Giang Tây	Thi công 10%	25/4/2020	Vốn 2019-2020
11	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến rạch Ông Lĩnh	Xã Viên An	Hợp đồng	25/4/2020	Vốn 2019-2020
12	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến Kênh Bào Cá Rô	Xã Tam Giang Tây	Thi công 30%	25/4/2020	Vốn 2019-2020
13	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến rạch Xí Nghiệp	Xã Tam Giang Tây	Hợp đồng	25/4/2020	Vốn 2019-2020
14	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến rạch Cây Me	Xã Viên An	Hợp đồng	25/4/2020	Vốn 2019-2020
15	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến rạch Ba Đình	Xã Đất Mũi	Hợp đồng	25/4/2020	Vốn 2019-2020
16	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến rạch Ông Nở	Xã Tân An Tây	Hợp đồng	25/4/2020	Vốn 2019-2020
17	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến Rạch Phi Xăng - Rạch Tắc Năm Căn	TT Năm Căn	Hợp đồng	25/4/2020	Vốn 2019-2020
18	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến Rạch Xèo Lớn	Xã Lâm Hải	Hợp đồng	25/4/2020	Vốn 2019-2020
19	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến Rạch Vàm Chùng - Ông Rầy	Xã Lâm Hải	Thi công 10%	25/4/2020	Vốn 2019-2020
20	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến Rạch Chùng Ket	Xã Lâm Hải	Hợp đồng	25/4/2020	Vốn 2019-2020
21	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến Rạch Nà Lớn	Xã Lâm Hải	Hợp đồng	25/4/2020	Vốn 2019-2020
22	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến Kênh Tắc Năm Căn	Xã Đất Mới	Mời thầu	30/5/2020	Vốn 2019-2020
23	Duy tu, sửa chữa, bờ bao tuyến Rạch Cây Thơ	Xã Đất Mới	Hợp đồng	30/3/2020	Vốn 2019-2020
24	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến Ngọn Rạch Xèo Xu	Xã Tam Giang	Thi công 20%	30/3/2020	Vốn 2019-2020
25	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến Rạch Nhà Giàng	Xã Tam Giang	Thi công 20%	30/3/2020	Vốn 2019-2020
26	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến Kênh Ba Thước	Xã Tam Giang	Thi công 10%	30/3/2020	Vốn 2019-2020
27	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến Kênh Ông Đon	Xã Tam Giang	Mời thầu	30/5/2020	Vốn 2019-2020
28	Nạo vét tuyến Kênh Xáng Tái Định Cư 250	Xã Tam Giang Đông	Thi công 15%	25/12/2019	
29	Duy tu, sửa chữa bờ bao tuyến Kênh Xáng 12	Xã Tam Giang Đông	Thi công 10%	20/4/2020	Vốn 2019-2020
30	Duy tu, sửa chữa bờ bao kênh Mỏ Côi - Chim Đẻ	Xã Tân Thuận	Hợp đồng	20/4/2020	Vốn 2019-2020
31	Duy tu, sửa chữa bờ bao kênh Chim Đẻ - Bồn Bồn	Xã Tân Thuận	Hợp đồng	20/4/2020	Vốn 2019-2020
32	Duy tu, sửa chữa bờ bao kênh Chim Bầy - Bào Bà	Xã Tân Thuận	Hợp đồng	20/4/2020	Vốn 2019-2020
33	Duy tu, sửa chữa bờ bao kênh Khai Hoang	Xã Quách Phẩm	Hợp đồng	20/4/2020	Vốn 2019-2020
34	Duy tu, sửa chữa bờ bao Kênh So Đũa	Xã Tân Đức	Hợp đồng	20/4/2020	Vốn 2019-2020
35	Duy tu, sửa chữa bờ bao Sông Cây Tàng	Xã Tân Thuận	Thi công 15%	20/4/2020	Vốn 2019-2020
37	Duy tu, sửa chữa bờ bao kênh Cây Trâm	Xã Tân Duyệt	Hợp đồng	20/4/2020	Vốn 2019-2020
39	Duy tu, sửa chữa bờ bao kênh Lung Gừa - Cây Trâm	Xã Tân Duyệt	Hợp đồng	20/4/2020	Vốn 2019-2020
41	Duy tu, sửa chữa bờ bao Sông Cây Tàng - Nước Trong	Xã Tân Tiên	Hợp đồng	20/4/2020	Vốn 2019-2020
43	Duy tu, sửa chữa bờ bao Kênh Lộ Xe	Xã Trần Thới	Mời thầu	20/5/2020	Vốn 2019-2020

V	Danh mục theo Quyết định số 1088/QĐ-UBND ngày 02/7/2019				
1	Nạo vét Kênh Xẻo Ké	Xã Phong Điền	Thi công 20%	25/12/2019	
2	Nạo vét Kênh Cầu	Xã Phong Điền	Hợp đồng	25/12/2019	
3	Nạo vét Kênh Huỳnh Lợi - Thủ Xá - Hai Lợi	Xã Phong Điền	Hợp đồng	25/12/2019	
4	Duy tu, sửa chữa bờ bao Kênh Xang Lương Thế Trân	Xã Lợi An	Hợp đồng	20/3/2020	
5	Nạo vét kênh 11	Xã Biền Bạch	Thi công 40%	25/12/2019	
6	Nạo vét kênh Nông 2 Lê	Xã Thới Bình, Biền Bô	Hợp đồng	25/12/2019	
7	Nạo vét Kênh 4 (từ Sông Trẹm đến Kênh Kiếm)	Xã Tân Bằng	Hợp đồng	25/12/2019	
9	Nạo vét Kênh Thủy Lợi Khóm 2	TT Thới Bình	Hợp đồng	25/12/2019	
11	Nạo vét Kênh Hai Huỳnh	Xã Khánh Hòa, Khánh Lâm	Thi công 45%	25/12/2019	
12	Nạo vét Kênh Xáng Bình Minh (từ kênh Xẻo Dài đến Zê Rô)	Xã Khánh An, Nguyễn Phích	Hợp đồng	25/12/2019	
13	Nạo vét Sông Cái Keo	Xã Quách Phẩm	Mời thầu	25/01/2020	Vốn 2019-2020
14	Duy tu, sửa chữa bờ bao kênh Lung Bưng	Xã Tạ An Khương Đông	Trình Sở KH & ĐT	20/4/2020	Vốn 2019-2020
15	Duy tu, sửa chữa bờ bao kênh Năm	Xã Tạ An Khương Đông	Trình Sở KH & ĐT	20/4/2020	Vốn 2019-2020
16	Duy tu, sửa chữa bờ bao kênh Xóm Vườn	Xã Tạ An Khương Đông	Trình Sở KH & ĐT	20/4/2020	Vốn 2019-2020
17	Duy tu, sửa chữa bờ bao kênh Sáu Đông	Xã Tân Đức	Trình CĐT XL	20/4/2020	Vốn 2019-2020
18	Nạo vét kênh Thủy Lợi - Ba Hương	Xã Lương Thế Trân	Thi công 15%	25/12/2019	
19	Nạo vét kênh Láng Cù	Xã Thạnh Phú	Thi công 10%	25/12/2019	
20	Nạo vét kênh Chệt	Xã Thạnh Phú	Thi công 10%	25/12/2019	
21	Nạo vét kênh Cũ	Xã Tân Hưng	Hợp đồng	25/12/2019	
22	Nạo vét kênh Ngang	Xã Tân Hưng	Hợp đồng	25/12/2019	
23	Nạo vét kênh Bảy Tia - Ông Nộm	Xã Tân Hưng	Hợp đồng	25/12/2019	
24	Nạo vét kênh Cây Dứng	Xã Lương Thế Trân	Thi công 15%	25/12/2019	
25	Nạo vét kênh Lung Môn	Xã Thạnh Phú	Thi công 30%	25/12/2019	
26	Nạo vét kênh Bùng Bình - Xẻo Quao	Xã Hưng Mỹ	Thi công 30%	25/12/2019	
27	Duy tu, sửa chữa bờ bao Kênh Lung Đầu Dừa	Xã Đông Thới	Trình HSMT	20/5/2020	Vốn 2019-2020
28	Duy tu, sửa chữa bờ bao Kênh Chà Là	Xã Đông Hưng	Mời thầu	20/5/2020	Vốn 2019-2020
29	Duy tu, sửa chữa bờ bao Sông Cái Cẩm	Xã Đông Hưng	Trình HSMT	20/5/2020	Vốn 2019-2020
30	Duy tu, sửa chữa bờ bao Tuyến Kênh Biện Nhận	Xã Viên An Đông	Mời thầu	20/5/2020	Vốn 2019-2020
31	Duy tu, sửa chữa bờ bao Tuyến Kênh Rạch Xẻo Lá	Xã Viên An Đông	Trình CĐT XL	20/4/2020	Vốn 2019-2020
32	Duy tu, sửa chữa bờ bao Tuyến Kênh 3	Xã Hiệp Tùng	Hợp đồng	20/4/2020	Vốn 2019-2020
33	Nạo vét Kênh Năm Cái Trắng	Xã Hàm Rồng	Hợp đồng	25/12/2019	
34	Nạo vét Kênh Đông Tràm	Xã Hòa Thành	Hợp đồng	25/12/2019	
35	Nạo vét Sông Quản Lộ Phụng Hiệp (đoạn từ Cầu Phan Ngọc Hiền đến Cống Cà Mau)	Phường 4, 5	Trình Sở KH & ĐT	25/12/2019	

36	Duy tu, sửa chữa bờ bao Kênh Mới	Phường 9, Tân Xuyên	Hợp đồng	15/4/2020	Vốn 2019-2020
B	DANH MỤC CÔNG TRÌNH DUY TU SỬA CHỮA				
I	Danh mục Theo Quyết định Số 63/QĐ-UBND ngày 15/01/2019				
1	Sửa chữa Công Trùm Thuật Nam	Xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Thời	5%	31/12/2019	nt
2	Sửa chữa Công Trùm Thuật Bắc	TT. Trần Văn Thời, huyện TVT	25%	31/12/2019	nt
3	Sửa chữa nhà quản lý Công Biện Nhị	Xã Khánh Hội, Huyện U Minh	25%	31/12/2019	Lúa tôm
4	Sửa chữa cửa cống Tiểu Dừa	Xã Khánh Tiến, huyện UM	80%	11/10/2019	Lúa tôm
II	Danh mục theo Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 04/5/2019				
1	Chi phí lập quy Trình vận hành hệ thống cống các tiểu vùng		30%	31/12/2019	
2	Sửa chữa cống Rạch Nhum	Huyện Trần Văn Thời	5%	31/12/2019	Vùng ngọt
3	Sửa chữa cống Rạch Giếng	Huyện U Minh	5%	31/12/2019	Lúa tôm
4	Sửa chữa cống Kênh Giữa	Huyện U Minh	5%	31/12/2019	Lúa tôm
5	Sửa chữa cống Kênh Ranh	Huyện U Minh	5%	31/12/2019	Lúa tôm
C	CÁC CÔNG TRÌNH KHU VỰC RỪNG TRÀM				
1	Kênh Xáng Giữa (Kênh Ruột)	Liên Tiểu khu 30/4	25%	31/12/2019	
2	Kênh 34 (Bờ Bao - Kênh 93)	Liên Tiểu khu U Minh I	Dự kiến triển khai tháng 11/2019	31/01/2020	
3	Kênh 32 (Bờ Bao - Kênh 96)	Liên Tiểu khu U Minh I	70%	31/11/2019	
4	Kênh 30 (Bờ Bao - Kênh 96)	Liên Tiểu khu U Minh I	70%	31/11/2019	
5	Kênh 88+500 (Kênh 21 - Kênh 25)	Liên tiểu khu Trần Văn Thời	Dự kiến triển khai tháng 11/2019	31/01/2020	
6	Xây dựng tuyến đường Kênh Xáng Giữa (Kênh Đứng đến Kênh T19)	Vườn Quốc gia U Minh hạ	30%	15/11/2019	